

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 39 /NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc áp dụng và bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK KHÓA X, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 065/TTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình dự thảo Nghị quyết về việc áp dụng và bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 64/BC-HĐND ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 093/BC-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình nội dung thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 64/BC-HĐND ngày 12 tháng 9 năm 2025; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Áp dụng các nghị quyết

Áp dụng thống nhất các nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (mới), bao gồm:

1. Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) ban hành

a) Nghị quyết số 78/2012/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2012 về việc quy định một số chính sách bảo tồn voi tỉnh Đắk Lắk.

b) Nghị quyết số 141/2014/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2014 về an toàn hồ chứa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

c) Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

d) Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 8 năm 2021 quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

đ) Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 78/2012/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định một số chính sách bảo tồn voi tỉnh Đắk Lắk.

e) Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2022 về Chính sách hỗ trợ phát triển nông, lâm và thủy sản gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2025.

g) Nghị quyết số 32/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 quy định nội dung, mức chi thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Chương trình phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

h) Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 ban hành quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành

a) Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 11 tháng 8 năm 2021 quy định nội dung và mức hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Phú Yên, giai đoạn 2021 - 2025.

b) Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 30 tháng 8 năm 2022 quy định mức hỗ trợ vốn trực tiếp từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

c) Nghị quyết số 36/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 quy định mức hỗ trợ công trình phúc lợi cho các xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

d) Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2023 ban hành Quy định nội dung, mức hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

đ) Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2024 quy định mức hỗ trợ thực hiện bố trí ổn định dân cư trên địa bàn tỉnh Phú Yên đến năm 2030.

e) Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 ban hành quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

g) Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 3 năm 2025 quy định thẩm quyền Quyết định thanh lý rừng trồng thuộc phạm vi quản lý của địa phương trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

h) Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 21 tháng 4 năm 2023 quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa sang trồng cây hàng năm, trồng cây lâu năm và trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

i) Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2023 mức hỗ trợ giống trồng cây ăn quả giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Bãi bỏ các nghị quyết

Bãi bỏ toàn bộ các nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Lăk (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, bao gồm:

1. Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Lăk (cũ) ban hành

Nghị quyết số 41/2011/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2011 về xây dựng Hệ thống khuyến nông viên cơ sở tỉnh Đắk Lắk.

2. Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành

a) Nghị quyết số 97/2008/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2008 về quy định khung đất ở tái định cư cho các dự án lọc, hóa dầu thuộc khu vực huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

b) Nghị quyết số 94/2008/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2008 về tập trung chỉ đạo thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

c) Nghị quyết số 118/2008/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2008 về quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Phú Yên đến năm 2015, định hướng đến năm 2020.

d) Nghị quyết số 134/2009/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2009 giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về thu hồi đất, giao đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải quyết việc làm tại các dự án lớn trên địa bàn tỉnh.

đ) Nghị quyết số 27/2011/NQ-HĐND ngày 21 tháng 9 năm 2011 về quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Phú Yên, giai đoạn 2011 - 2020.

e) Nghị quyết số 99/2013/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2013 về việc bổ sung, sửa đổi Nghị quyết số 27/2011/NQ-HĐND, ngày 21 tháng 9 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Phú Yên giai đoạn 2011 - 2020.

g) Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 quy định về một số nội dung và định mức hỗ trợ chuẩn bị và quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2018 - 2020.

h) Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 ban hành Quy định mức hỗ trợ phí thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Phú Yên giai đoạn 2020 - 2022.

i) Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 11 tháng 8 năm 2021 quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

k) Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

l) Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 21 tháng 4 năm 2023 quy định mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ ngân sách Nhà nước để thực hiện một số nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Trường hợp các nghị quyết được tiếp tục áp dụng tại Điều 1 Nghị quyết này có nội dung dẫn chiếu đến các văn bản khác của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tương ứng trước sắp xếp, mà các văn bản được viện dẫn không được lựa chọn áp dụng hoặc bị bãi bỏ thì thực hiện theo văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh có nội dung, phạm vi điều chỉnh tương ứng được cơ quan có thẩm quyền lựa chọn áp dụng hoặc văn bản mới do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa X, Kỳ họp Chuyên đề lần thứ Hai thông qua ngày 15 tháng 9 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Cục KTVB và QL XLVPHC – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh, UBND TQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành ở tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm Công nghệ và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, Ct.HĐND.

CHỦ TỊCH



Cao Thị Hòa An